

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai

**Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng
Chính phủ về việc giao nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

*Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15
ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;*

*Căn cứ Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025
của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính
trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ
về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực
hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị;*

*Căn cứ Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30 tháng 4 năm 2026 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ chiến lược và Danh mục sản phẩm
công nghệ chiến lược;*

*Căn cứ Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng
Chính phủ về việc giao nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và
Khuyến công,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Quyết định
số 808/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao
nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Khoa học và Công nghệ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để thực hiện);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các Tập đoàn, Tổng công ty: PVN, EVN, TKV, VINACHEM, PETROLIMEX, VINATEX, VNSTEEL, VEAM, VIMC (để thực hiện);
- Các Viện, Trường thuộc Bộ (để phối hợp);
- Các Cục, Vụ (để thực hiện);
- Công TTĐT Bộ Công Thương (để công bố);
- Lưu: VT, ĐCK.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Sinh Nhật Tân

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Triển khai nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược (Quyết định số 808/QĐ-TTg), Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Cụ thể hoá các nội dung nhiệm vụ tại Quyết định số 808/QĐ-TTg thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý trong lĩnh vực Công Thương nhằm thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

2. Là cơ sở để các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng nhiệm vụ, bố trí nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao, góp phần đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW.

3. Góp phần giải quyết 03 bài toán lớn của ngành Công Thương gồm: (i) Bảo đảm an ninh năng lượng cho tăng trưởng cao; hiện đại hóa hệ thống điện - nhiên liệu xanh, thông minh và tự chủ; (ii) Tự chủ công nghiệp, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa và nâng cấp chuỗi giá trị sản xuất xanh, thông minh, giá trị tăng cao; (iii) Hiện đại hóa thương mại trong nước và nước ngoài bằng dữ liệu, logistics thông minh và chuỗi cung ứng tin cậy; qua đó giúp các doanh nghiệp, viện, trường từng bước làm chủ một số công nghệ chiến lược.

4. Doanh nghiệp giữ vai trò dẫn dắt đầu tư phát triển, thương mại hóa sản phẩm công nghệ chiến lược; Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, hỗ trợ thông qua cơ chế, chính sách, đặt hàng và tiêu chuẩn; cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu tham gia nghiên cứu, phát triển và đào tạo nhân lực.

II. YÊU CẦU

1. Thủ trưởng các đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp phát huy vai trò người đứng đầu tại cơ quan, đơn vị, lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, tổ chức quán triệt, thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược trong lĩnh vực ngành Công Thương.

2. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương, Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp, Viện, Trường trong ngành Công Thương để xác định, đề xuất các nhiệm vụ cụ thể trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực ngành Công Thương.

3. Sản phẩm công nghệ chiến lược phải bảo đảm đáp ứng vừa phục vụ yêu cầu tự chủ công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh, vừa góp phần trực tiếp tạo tăng trưởng, nâng cao năng suất hoặc hình thành các ngành công nghiệp mới.

4. Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức liên quan để triển khai thi hành Quyết định này.

5. Tập trung ưu tiên lựa chọn các công nghệ, sản phẩm công nghệ chiến lược có khả năng hình thành nhanh chuỗi công nghệ - sản phẩm - thị trường - năng lực làm chủ.

6. Đối với công nghệ, sản phẩm công nghệ chiến lược có yếu tố công nghệ mới chưa được pháp luật chuyên ngành quy định đầy đủ, các đơn vị nghiên cứu, đề xuất áp dụng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và pháp luật có liên quan, nhằm rút ngắn thời gian thử nghiệm, hoàn thiện và thương mại hóa sản phẩm.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Các nhiệm vụ cụ thể được cấu trúc theo 03 nhóm nhiệm vụ tương ứng 03 bài toán lớn của ngành Công Thương, với 22 nhóm sản phẩm công nghệ chiến lược và các nhiệm vụ chi tiết dự kiến triển khai trong giai đoạn 2026 - 2030. Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí:

a) Ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được bố trí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và pháp luật về công nghệ cao và nguồn ngân sách nhà nước khác theo quy định của pháp luật.

b) Nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước, bao gồm:

- Kinh phí của tổ chức chủ trì, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược;

- Kinh phí từ hợp tác quốc tế;

- Các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, căn cứ các quy định hiện hành hoặc hướng dẫn của Bộ Khoa học

và Công nghệ, các đơn vị chức năng, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công hướng dẫn việc xây dựng, tổng hợp kế hoạch dự toán; phân bổ, giao dự toán, quản lý sử dụng, quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Thứ trưởng

1.1. Các đồng chí Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực chuyên môn

Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai thực hiện Quyết định này; tăng cường phối hợp, làm việc với các Bộ, ngành, địa phương, Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp, Viện, Trường và các đơn vị có liên quan để bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện.

1.2. Thứ trưởng phụ trách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Chỉ đạo Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công thực hiện nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo phân cấp của Bộ đảm bảo tuân thủ các quy định tại Thông tư số 42/2026/TT-BKHCN ngày 01 tháng 7 năm 2026, Thông tư số 48/2026/TT-BKHCN và Thông tư số 49/2026/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ tại Mục 1.1 nêu trên.

2. Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chủ trì làm việc với các doanh nghiệp để nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, sản xuất, phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược trong ngành Công Thương tại Phụ lục kèm theo Quyết định này phù hợp với thế mạnh, lợi thế của doanh nghiệp, địa phương trên địa bàn hành chính.

- Hướng dẫn, tổng hợp đề xuất của các doanh nghiệp trên địa bàn về nhiệm vụ, cụm nhiệm vụ, đề án, chương trình phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược trong ngành Công Thương tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, gửi Bộ Công Thương (qua đơn vị quản lý nhà nước chủ trì); đôn đốc các doanh nghiệp triển khai đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng, hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện, lựa chọn đơn vị thực hiện theo quy định hiện hành đối với việc phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược ngành Công Thương.

- Cung cấp thông tin kết quả triển khai phát triển các sản phẩm công nghệ chiến lược định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất khi có đề nghị của Bộ (qua Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công).

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

3.1. Đối với các đơn vị Quản lý nhà nước với vai trò chủ trì

- Chủ động chủ trì làm việc với các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp, Viện, Trường, trong ngành Công Thương để xác định, đề xuất các nhiệm vụ, đề

án, chương trình, cụ thể trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược được giao tại Phụ lục kèm theo Quyết định này vào trong ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công quản lý.

- Chủ trì xây dựng nội dung của các nhiệm vụ, cụm nhiệm vụ, đề án, chương trình phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược hoặc đơn đốc các doanh nghiệp triển khai đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng, hiệu quả, tiến độ.

- Có trách nhiệm tổ chức thực hiện, lựa chọn đơn vị thực hiện theo quy định hiện hành đối với các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ, thời hạn yêu cầu; tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể điều hành trong lĩnh vực phụ trách, kịp thời báo cáo, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ xem xét, trình cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đơn vị được giao phụ trách, quản lý.

- Chủ động nghiên cứu, đánh giá, đề xuất các công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược trong ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuộc chức năng quản lý báo cáo Lãnh đạo Bộ để gửi Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung trong Quyết định số 808/QĐ-TTg.

- Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan, đơn vị liên quan trong tham mưu, đề xuất giải pháp, biện pháp cụ thể trong thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề phát sinh, khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, định kỳ trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, gửi Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện.

- Tham gia Hội đồng tư vấn liên Bộ do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, để thẩm định nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược.

3.2. Đối với các đơn vị Quản lý nhà nước với vai trò phối hợp

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ nhánh, phân ngành trong lĩnh vực được giao quản lý nhà nước và gửi kết quả thực hiện về đơn vị quản lý nhà nước chủ trì để tổng hợp báo cáo.

- Phối hợp tham gia góp ý kiến, tham gia đầy đủ các cuộc họp của đơn vị chủ trì; cung cấp thông tin đối với nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý.

- Tham gia nghiên cứu đề xuất các công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược trong ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuộc chức năng quản lý.

4. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan đôn đốc, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.
- Tổng hợp các đề xuất triển khai nhiệm vụ, đề án, chương trình thực hiện công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược.
- Chủ trì tổng hợp, theo dõi các đề xuất mới về công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược điều chỉnh bổ sung trong Quyết định số 808/QĐ-TTg.
- Định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc theo yêu cầu, tổng hợp, xây dựng báo cáo của Bộ Công Thương về tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược, trình Lãnh đạo Bộ gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổ công tác theo quy định tại Quyết định số 808/QĐ-TTg.
- Tham mưu giúp Lãnh đạo Bộ trong việc phân công tổ chức thực hiện giữa các đơn vị trong Bộ để triển khai các công việc liên quan đến trình tự thủ tục quy định Thông tư số 42/2026/TT-BKHCN ngày 01 tháng 7 năm 2026, Thông tư số 48/2026/TT-BKHCN và Thông tư số 49/2026/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định pháp luật liên quan phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược.
- Thực hiện các nhiệm vụ tại Mục 3 nêu trên.

5. Đối với các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp chủ trì triển khai

- Chủ động nghiên cứu xác định, đề xuất các nhiệm vụ, cụm nhiệm vụ, đề án, chương trình trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.
- Chủ trì, tổ chức triển khai việc tài trợ, đặt hàng các nhiệm vụ phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược bằng nguồn kinh phí hợp pháp của doanh nghiệp và thực hiện các bước lựa chọn nhiệm vụ theo quy định; hoặc đề xuất các nhiệm vụ gửi Bộ Công Thương xem xét trong trường hợp sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước từ Bộ.
- Chủ trì, thực hiện các nhiệm vụ, đề án, chương trình,... trong nghiên cứu, thử nghiệm hoặc ứng dụng, phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh theo quy định, bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả.
- Tổ chức, triển khai dẫn dắt đầu tư nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thương mại hóa sản phẩm công nghệ chiến lược gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Báo cáo kết quả triển khai phát triển các sản phẩm công nghệ chiến lược định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị quản lý tham gia góp ý, xây dựng các nhiệm vụ, đề án, chương trình phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược trong ngành Công Thương.

- Huy động nguồn lực xã hội, phối hợp viện trường; thương mại hóa; hình thành chuỗi cung ứng sản phẩm công nghệ chiến lược.

6. Đối với các Viện, Trường

- Chủ động phối hợp với các Tập đoàn, doanh nghiệp để nghiên cứu đề xuất các nhiệm vụ, đề án, chương trình,... phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược trong ngành Công Thương.

- Tham gia nghiên cứu liên kết với doanh nghiệp theo mô hình 3 nhà để phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược, gắn kết với nghiên cứu ứng dụng, thương mại hóa tạo đột phá trong phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ.

- Đào tạo nhân lực chất lượng cao; chuyển giao công nghệ.

7. Điều chỉnh Kế hoạch

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch nếu cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các đơn vị chủ động đề xuất, gửi Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách xem xét, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định./.

